

Số: /2024/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2024/TLST - HNGĐ ngày 21/8/2024 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị P**, sinh năm: 1998;

Đ chỉ: **thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình.**

Bị đơn: Anh **Hoàng Minh P1**, sinh năm 1996;

Đ chỉ: **thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/9/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hoàng Thị P** và anh **Hoàng Minh P1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Hoàng Thị P** và anh **Hoàng Minh P1** nhất trí thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị **Hoàng Thị P** và anh **Hoàng Minh P1** thừa nhận vợ chồng có 01 con chung tên là **Hoàng Huy T**, sinh ngày 22/7/2018. Hai bên nhất trí tự nguyện thoả thuận giao con **Hoàng Huy T** cho chị **Hoàng Thị P** trực tiếp chăm sóc và nuôi

dưỡng. Anh **Hoàng Minh P1** có trách nhiệm và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 10 năm 2024.

Chị **Hoàng Thị P** không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của anh **Hoàng Minh P1**, khi cần thiết vì lợi ích của con, anh **P1** có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

-Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị **Hoàng Thị P** và anh **Hoàng Minh P1** thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Hoàng Thị P** đã nộp 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000133 ngày 21/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và được nhận lại 150.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh **Hoàng Minh P1** phải chịu 150.000 đồng. Chị **P** và anh **P1** thống nhất thỏa thuận số tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sẽ được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng mà chị **P** được nhận lại. Như vậy, hai bên đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã Văn Hóa;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy